TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **140/**2018/HSST
Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Bá Huynh
2. Ông Trần Quốc Sơn

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Duyên -Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*:** Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 131/2018/HSST, ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trí D, sinh năm 1993; NKTT: Số 556, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh Tùng, sinh năm 1972, con bà: Nguyễn Thị Lan Chi, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn. Có vợ là Trần Thị Tươi, sinh năm 1993. Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con bé sinh ngày 16 tháng 11 năm 2017. **Tiềnán, tiền sự:** Không.

Nhân thân: 1. Tại Bản án số 89/2010/HSST ngày 27/9/2010 của Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng 21 ngày tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 tháng 42 ngày.(Đương nhiên xóa án tích)

2. Tại Bản án số 188/2012/HSST ngày 31.5.2012 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt bị cáo tội cố ý gây thương tích.Tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 89 ngày 27/9/2010 của Toàn án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội,

buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng 21 ngày tù, ra trại ngày 15/9/2014. (Đã được xóa án tích)

Danh chỉ bản số 255, lập ngày 28/2/2018 tại an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Chị Vũ Thị Thanh Thủy, sinh năm 1978. HKTT: Số 214 D1, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 07/02/2018, chị Vũ Thị Thanh Thủy cùng chồng là anh Mai Anh Tuấn đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại ở số 194 Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội để mở cửa hàng. Sau khi đến cửa hàng khoảng 15 phút, chị Thủy đi ra ngoài, anh Tuấn ở lại trông cửa hàng. Khi đi, chị Thủy có để lại chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, bên trong có lắp 01 sim viettel, số thuê bao 096.631.4757 trên bàn làm việc trong cửa hàng. Nguyễn Trí D vào cửa hàng của anh Tuấn mua thẻ điện thoại, trong lúc chờ anh Tuấn lấy thẻ điện thoại, D phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng của chị Thủy để trên bàn gần nơi D đứng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc anh Tuấn không để ý, D đã dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại trên cho vào túi áo bên phải và đi ra khỏi cửa hàng. D đi ra bãi đất trống gần khu nhà ở Quốc hội, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, cho điện thoại vừa trộm cắp được vào túi nilon đặt một viên gạch lên trên để cất giấu, sau đó bắt xe ôm đi chơi. Khoảng một giờ sau, D quay lại quán điện tử ở số 177 Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội (phía đối diện cửa hàng điện thoại của anh Tuấn) để chơi điện tử. Tại đây, chị Vũ Thị Thanh Thủy phát hiện ra, yêu cầu D vào cửa hàng 194 Lương Thế Vinh để hỏi về chiếc điện thoại của chị Thủy. D không nhận nên chị Thủy đã trình báo Công an phường Trung Văn.

Tại cơ quan Công an, D khai nhận đã trộm cắp chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng của chị Thủy và đem đi cất giấu, chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện. Công an phường Trung Văn đã tiến hành dẫn giải D đến nơi cất giấu và thu giữ chiếc điện thoại di động trên của chị Thủy cùng thẻ sim lắp trong máy.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng có gắn thẻ sim số 096.631.4757.

Bản kết luận định giá tài sản số 145/KLĐGTS ngày 07/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng trị giá 4.500.000 đồng, 01 sim viettel trị giá 25.000 đồng.Tổng trị giá tài sản D trộm cắp là: 4.525.000 đồng.

Ngày 28/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, số imei 353269074303755 cùng thẻ sim Viettel, số thuê bao 096.631.4757 lắp trong máy cho chị Vũ Thị Thanh Thủy.

***Về dân sự:**

Chị Vũ Thị Thu Thủy đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự và không có ý kiến gì khác.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trí D khai nhận hành vi phạm tội

Bản Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 02/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Trí D về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội được cải tạo tại nhà ở với gia đình để giúp vợ con vì hiện nay bị cáo là người lao động chính trong gia đình, gia đình khó khăn, hai con còn nhỏ lớn sinh năm 2015 cháu thứ hai mới sinh đến nay được 6 tháng ngày 16/11/2017.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điển h,s khỏa 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trí D từ 9 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/02/2018, tại cửa hàng sửa chữa mua bán điện thoại di động của chị Vũ Thị Thu Thủy và anh Mai Anh Tuấn, địa chỉ 177 đường Lương Thế Vinh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Trí D có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng trị giá 4.500.000 đồng, gắn thẻ sim Viettel, số thuê bao 0966.314.757 trị giá 25.000 đồng của chị Vũ Thị Thu Thủy. Tổng giá trị D trộm cắp là 4.525.000 đồng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Căn cứ vào biên bản định giá tài sản 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng trị giá 4.500.000 đồng, 01 sim viettel trị giá 25.000 đồng.Tổng trị giá tài sản D trộm cắp là: 4.525.000 đồng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại gây thiệt hại không lớn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội khi có cơ hội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, có hai con còn nhỏ cháu lớn sinh năm 2015, cháu nhỏ sinh ngày 16/11/2017 (đến nay được 6 tháng) do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo không có tình tiến tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, người bị hại chị Vũ Thị Thanh Thủy đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo suy nghĩ về những hành vi của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy xử mức án dưới khung hình phạt đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã trao trả chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, số imei 353269074303755 cùng thẻ sim Viettel, số thuê bao 096.631.4757 lắp trong máy cho chị Vũ Thị Thanh Thủy, chị Thủy đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì về dân sự, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: không

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trí D từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên xử với mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm h, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trí D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản”.*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trí D 05 *(Năm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trí D phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;*
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm*
- *VKSND thành phố Hà Nội*
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *Công an quận Nam Từ Liêm*
- *Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu HS-VP*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền